

## QUY ĐỊNH VỀ QUYỀN TRẺ EM THÀNH PHỐ TONDABAYASHI

### Mục lục

#### LỜI MỞ ĐẦU

Chương I: Quy định chung (Điều 1 – Điều 3)

Chương II: Quyền của trẻ em (Điều 4)

Chương III: Trách nhiệm và vai trò để bảo đảm quyền trẻ em  
(Điều 5 – Điều 9)

Chương IV: Thúc đẩy xây dựng thành phố bảo đảm quyền trẻ em  
(Điều 10 – Điều 14)

Chương V: Bảo vệ và cứu trợ quyền trẻ em (Điều 15 – Điều 16)

Chương VI: Thúc đẩy thực hiện quy định (Điều 17 – Điều 19)

Chương VII: Quy định khác (Điều 20)

### Phụ lục

(Suy nghĩ của trẻ em)

Trẻ em chúng con cảm thấy vui khi ý kiến và suy nghĩ của mình được lắng nghe và đón nhận. Chúng con mong muốn xây dựng một thành phố nơi những nguyện vọng sau đây được thực hiện:

- Muốn được bảo vệ tính mạng và trưởng thành theo cách của riêng mình.
- Muốn người lớn tiếp nhận và xem xét một cách nghiêm túc các ý kiến và suy nghĩ của chúng con, dù có sai thì cũng đừng chỉ phủ nhận, mà hãy lắng

nghe lý do một cách đầy đủ. Muốn cùng được trao đổi ý kiến với nhau và cũng muốn nghiêm túc lắng nghe ý kiến của người lớn.

- Muốn được học theo khả năng nhịp độ của bản thân.
- Muốn được sinh hoạt thoải mái ở trường và trong cộng đồng.
- Muốn được vui chơi, tận hưởng, nghỉ ngơi, vui mừng, học tập và trải nghiệm một cách an toàn, yên tâm.
- Muốn xã hội không có bắt nạt, bạo lực, phân biệt đối xử, ngược đãi, thiên vị hay chênh lệch về điều kiện sống, để chúng con có thể sống thoải mái.
- Muốn có nơi an toàn để phát huy sở trường, thư giãn hoặc ở cùng bạn bè.

(Thông điệp gửi người lớn)

Kính gửi các bậc người lớn, chúng con biết ơn vì sự quan tâm và bảo vệ mà người lớn luôn dành cho. Để được sống hạnh phúc hơn, chúng con mong người lớn hứa những điều sau:

- Chúng con có nhiều cá tính khác nhau. Cho dù chúng con như thế nào cũng mong được người lớn chấp nhận và tôn trọng.
- Chúng con có thể tự suy nghĩ và bày tỏ ý kiến như người lớn. Nhưng xin hãy cho chúng con thời gian suy nghĩ. Và khi nghe ý kiến của chúng con, mong người lớn mỉm cười đón nhận. Không cần nghe tất cả, nhưng những điều quan trọng xin hãy lắng nghe. Và khi không thể chấp nhận, xin hãy giải thích lý do.

- Xin hãy tạo môi trường để chúng con được học tập, giáo dục một cách dễ hiểu, thú vị và được sinh hoạt thật thoải mái. Chúng con cũng mong muốn có môi trường học tập thuận lợi ngay cả ngoài phạm vi nhà trường.
- Xin hiểu rằng chúng con cũng cần thời gian làm điều mình thích hoặc ở một mình để thư giãn. Không chỉ người lớn mà trẻ em chúng con cũng vậy.
- Dù chúng con chọn con đường nào, xin hãy công nhận và hỗ trợ phù hợp với từng người. Dù thất bại thì đối với chúng con đó cũng là kinh nghiệm quý báu.
- Xin đừng bắt nạt, phân biệt đối xử hay ngược đãi chúng con. Và khi chúng con gặp đau khổ hay khó khăn, xin đừng bỏ qua những tín hiệu cầu cứu mà hãy kịp thời giúp đỡ chúng con.
- Xin hãy giải thích những việc người lớn đã suy nghĩ và thực hiện cho chúng con theo cách mà chúng con cũng có thể hiểu được.
- Tất cả chúng con đều có quyền trẻ em. Chúng con mong mọi người đều hiểu về quyền trẻ em. Đây là vấn đề quan trọng không chỉ liên quan đến trẻ em hay chỉ người lớn, mà liên quan đến cả hai.
- Thời đại của người lớn và thời đại của trẻ em khác nhau. Xin đừng áp đặt ý kiến, mà hãy cùng suy nghĩ điều tốt nhất cho trẻ em.

### (Quyết tâm của thành phố và người lớn)

Quy định này được xây dựng cùng với trẻ em thông qua “Hoạt động lắng nghe tiếng nói trẻ em”.

Những suy nghĩ và mong muốn mà trẻ em chia sẻ là những báu vật không thể thay thế. Chúng tôi, thành phố và người lớn xin khắc ghi những tiếng nói quý báu ấy trong tim và quyết tâm đồng hành cùng trẻ em.

Mọi trẻ em đều là chủ thể của quyền được sống trong hiện tại và là một thành viên của cộng đồng địa phương. Mỗi trẻ em đều là một sự hiện diện quan trọng, có thể sống đúng với bản thân và là chính mình.

Chúng tôi, thành phố và người lớn cam kết sẽ thực hiện những điều sau đây để bảo đảm quyền trẻ em.

- Chúng tôi sẽ tạo ra một môi trường nơi trẻ em có thể sống và trưởng thành một cách an tâm, không bị phân biệt đối xử vì bất kỳ lý do nào.
- Chúng tôi lắng nghe một cách chân thành và tôn trọng ý kiến, suy nghĩ và cảm xúc của trẻ em.
- Chúng tôi hiểu rõ về quyền của trẻ em và đặt lợi ích tốt nhất của trẻ lên hàng đầu.
- Chúng tôi cố gắng để trẻ em có thể yên tâm tìm đến tư vấn khi gặp khó khăn..
- Chúng tôi trân trọng cá tính riêng của từng trẻ em.
- Toàn bộ thành phố sẽ cùng nhau bảo vệ và hỗ trợ trẻ em.

Dựa trên Hiến pháp Nhật Bản, Công ước Quyền Trẻ em và Luật Cơ bản về Trẻ em, chúng tôi ban hành quy định này. Cùng với trẻ em và toàn thành phố, chúng tôi thúc đẩy xây dựng thành phố bảo đảm quyền của trẻ em. Nhằm hướng tới việc hiện thực hóa một thành phố nơi tất cả mọi trẻ em hôm nay và mai sau được tôn trọng như chủ thể quyền, sống đúng với bản thân, an toàn và hạnh phúc.

# CHƯƠNG I

## QUY ĐỊNH CHUNG

### (Mục đích)

#### Điều 1

Quy định này nhằm mục đích, vì tất cả trẻ em của hiện tại và tương lai, cùng với trẻ em, thúc đẩy việc xây dựng một thành phố bảo đảm quyền trẻ em bằng cách mọi người tôn trọng quyền của nhau trong toàn thành phố. Qua đó, hướng tới việc xây dựng một thành phố nơi trẻ em được tôn trọng như chủ thể của quyền, và có thể sống đúng với bản thân, an tâm và hạnh phúc.

### (Định nghĩa)

#### Điều 2

Trong Quy định này, ý nghĩa của các thuật ngữ được liệt kê dưới đây được xác định theo từng mục tương ứng:

1. “Trẻ em”: người dưới 18 tuổi cư trú, học tập, làm việc hoặc hoạt động trong thành phố, hoặc người được xem là phù hợp để được công nhận quyền tương đương.
2. “Người giám hộ”: cha mẹ ruột, cha mẹ nuôi hoặc người thay thế cha mẹ nuôi dưỡng trẻ.
3. “Cư dân” là những người thuộc diện sau:
  - Người sinh sống, học tập hoặc làm việc trong thành phố

- Cá nhân, pháp nhân hoặc tổ chức kinh doanh trong thành phố (sau đây gọi là “người kinh doanh”).
  - Cá nhân, pháp nhân hoặc tổ chức hoạt động trong thành phố
4. “Cơ sở chăm sóc và giáo dục”: cá nhân, pháp nhân hoặc đoàn thể vận hành các cơ sở như nhà trẻ, mẫu giáo, cơ sở trông giữ trẻ được thành phố công nhận, trường học các cơ sở khác nơi trẻ em được nuôi dưỡng, học tập hoặc tham gia hoạt động; hoặc cá nhân, pháp nhân hoặc tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ trẻ em học tập và phát triển trong thành phố.

### **(Nguyên tắc cơ bản)**

### **Điều 3**

Việc bảo đảm quyền trẻ em được thực hiện trên các nguyên tắc cơ bản sau đây

1. Trẻ em là chủ thể quyền, được sống đúng với bản thân và không bị phân biệt đối xử vì bất cứ lí do gì.
2. Trẻ em được an tâm sống và phát triển trong môi trường an toàn.
3. Trẻ em có quyền được lắng nghe ý kiến, suy nghĩ và cảm xúc của mình, (sau đây gọi là “ý kiến, v.v.”) được bày tỏ và được tôn trọng ý kiến đó.
4. Quyền trẻ em phải được hiểu, tôn trọng và lợi ích tốt nhất của trẻ em phải được đặt lên hàng đầu trong mọi quyết định liên quan đến trẻ.

## CHƯƠNG II

### QUYỀN CỦA TRẺ EM

#### (Bảo đảm quyền trẻ em)

#### Điều 4

1. Trẻ em, dựa trên Hiến pháp Nhật Bản, Công ước về Quyền Trẻ em ( Công ước số 2 năm 1994, sau đây gọi là “Công ước về Quyền Trẻ em”) và Luật Cơ bản về Trẻ em (Luật số 77 năm 2022), được bảo đảm tất cả các quyền với tư cách là chủ thể quyền.

2. Thành phố sẽ tập trung thúc đẩy việc bảo đảm các quyền của trẻ em được liệt kê dưới đây:

- (1) Quyền không bị phân biệt đối xử vì bất kỳ lý do nào
- (2) Quyền được bảo vệ khỏi mọi hình thức bạo lực
- (3) Quyền được lắng nghe, bày tỏ ý kiến và được tôn trọng ý kiến
- (4) Quyền tham gia vào những vấn đề liên quan đến bản thân
- (5) Quyền được sống và phát triển trong sự an tâm
- (6) Quyền được sống đúng với bản thân
- (7) Quyền được kết nối với xã hội và cùng chung sống
- (8) Quyền được nghỉ ngơi và vui chơi
- (9) Quyền được học tập
- (10) Quyền được tư vấn
- (11) Quyền được nhận hỗ trợ cần thiết

## **CHƯƠNG III**

### **TRÁCH NHIỆM VÀ VAI TRÒ ĐỂ BẢO ĐẢM QUYỀN TRẺ EM**

#### **(Trách nhiệm chung)**

##### **Điều 5**

1. Thành phố, người giám hộ, cư dân, cũng như các cơ sở chăm sóc và giáo dục, phải biết, hiểu, tôn trọng và bảo đảm quyền trẻ em.
2. Thành phố, người giám hộ, cư dân, cùng các cơ sở chăm sóc và giáo dục phải lắng nghe ý kiến của trẻ, tôn trọng ý kiến đó phù hợp với độ tuổi, mức độ phát triển và hoàn cảnh của trẻ, và đặt lợi ích tốt nhất của trẻ lên hàng đầu.
3. Mọi người không được thực hiện hành vi bắt nạt, phân biệt đối xử, ngược đãi, trừng phạt thân thể, giáo dục không phù hợp, bạo lực tình dục, bóc lột kinh tế hoặc bất kỳ hành vi xâm phạm quyền trẻ em nào (sau đây gọi là “xâm phạm quyền trẻ em”).
4. Thành phố, người giám hộ, cư dân, cùng các cơ sở chăm sóc và giáo dục phải cùng nhau bảo vệ và hỗ trợ trẻ em để trẻ có thể sống và phát triển trong sự an tâm.

#### **(Trách nhiệm của Thành phố)**

##### **Điều 6**

1. Thành phố có trách nhiệm thực hiện toàn diện các chính sách liên quan đến trẻ em, hợp tác và phối hợp với người giám hộ, cư dân và các cơ sở chăm sóc và giáo dục để thúc đẩy xây dựng thành phố bảo đảm quyền trẻ em.

2. Thành phố sẽ hợp tác với các cơ quan liên quan để phòng ngừa và cứu trợ các trường hợp xâm phạm quyền trẻ em.

3. Thành phố sẽ cung cấp hỗ trợ cần thiết để người giám hộ, cư dân và các cơ sở chăm sóc và giáo dục có thể làm tốt vai trò của mình.

### **(Vai trò của người giám hộ)**

#### **Điều 7**

1. Người giám hộ, nhận thức được trách nhiệm chính trong việc nuôi dưỡng trẻ, phải hiểu và tôn trọng quyền trẻ em, đặt lợi ích tốt nhất của trẻ lên hàng đầu và cùng trẻ xây dựng môi trường để trẻ sống an tâm.

2. Người giám hộ có thể trao đổi hoặc yêu cầu hỗ trợ từ thành phố, các cơ sở chăm sóc và giáo dục và các cơ quan liên quan về những lo lắng hoặc khó khăn liên quan đến việc nuôi dưỡng trẻ, chăm sóc trẻ hoặc các vấn đề trong gia đình.

3. Người giám hộ sẽ phối hợp với thành phố, cư dân và các cơ sở chăm sóc và giáo dục để cùng suy nghĩ và thúc đẩy xây dựng thành phố bảo đảm quyền trẻ em.

### **(Vai trò của cư dân thành phố)**

#### **Điều 8**

1. Cư dân thành phố phải nỗ lực hợp tác trong việc thúc đẩy xây dựng thành phố bảo đảm quyền trẻ em.

2. Người kinh doanh phải nỗ lực bảo đảm môi trường để nhân viên có thể cân bằng giữa công việc và chăm sóc trẻ, đồng thời bảo đảm quyền trẻ em.

**(Vai trò của cơ sở chăm sóc và giáo dục)**

**Điều 9**

1. Các cơ sở chăm sóc và giáo dục thông qua học tập, trải nghiệm và vui chơi phải bảo đảm môi trường và cơ hội để trẻ có thể sống là chính mình và trưởng thành một cách an tâm

2. Các cơ sở chăm sóc và giáo dục phải hợp tác và phối hợp với thành phố, người giám hộ và công dân để thúc đẩy xây dựng thành phố bảo đảm quyền trẻ em.

3. Các cơ sở chăm sóc và giáo dục phải hợp tác với các cơ quan liên quan để phòng ngừa và cứu trợ các trường hợp xâm phạm quyền trẻ em.

**CHƯƠNG IV**

**THÚC ĐẨY XÂY DỰNG THÀNH PHỐ BẢO ĐẢM QUYỀN TRẺ EM**

**(Phổ biến và nâng cao nhận thức về quyền trẻ em)**

**Điều 10**

1. Trẻ em có thể tìm hiểu về Công ước Quyền Trẻ em và quy định này.

2. Thành phố sẽ tích cực phổ biến và nâng cao nhận thức về Công ước Quyền Trẻ em và quy định này để trẻ em, người giám hộ, công dân, các cơ sở chăm sóc và giáo dục và nhân viên thành phố có thể hiểu và quan tâm đến quyền trẻ em.
3. Thành phố sẽ tạo ra nhiều cơ hội để trẻ em học về quyền trẻ em.
4. Thành phố sẽ tạo ra nhiều cơ hội để người giám hộ, cư dân, các cơ sở chăm sóc và giáo dục và nhân viên thành phố tìm hiểu về quyền trẻ em.
5. Thành phố sẽ quy định “Ngày Quyền Trẻ em Thành phố Tondabayashi” để trẻ em, người giám hộ, cư dân và các cơ sở chăm sóc và giáo dục có thể nâng cao hiểu biết và quan tâm về quyền trẻ em.
6. Ngày Quyền Trẻ em Thành phố Tondabayashi là ngày 20 tháng 11.

### **(Phòng ngừa và cứu trợ xâm phạm quyền trẻ em)**

#### **Điều 11**

1. Trẻ em, khi bị xâm phạm quyền hoặc có nguy cơ bị xâm phạm quyền, có thể nhận được hỗ trợ cần thiết.
2. Thành phố, người giám hộ, cư dân và các cơ sở chăm sóc và giáo dục phải nỗ lực phòng ngừa và phát hiện sớm các trường hợp xâm phạm quyền trẻ em.
3. Thành phố và các cơ sở chăm sóc và giáo dục sẽ phối hợp với các cơ quan liên quan để cung cấp hỗ trợ cần thiết nhằm cứu trợ trẻ em bị xâm phạm quyền một cách thích hợp và nhanh chóng.
4. Thành phố và các cơ sở chăm sóc và giáo dục sẽ tạo cơ hội để nhân viên học các kiến thức cần thiết nhằm thực hiện hỗ trợ nêu trên.

## **(Bày tỏ ý kiến và sự tham gia của trẻ em)**

### **Điều 12**

1. Trẻ em có thể tự do bày tỏ ý kiến và tham gia vào những vấn đề liên quan đến bản thân.
2. Trẻ em có quyền tiếp nhận thông tin cần thiết để bày tỏ ý kiến và nhận hỗ trợ để hình thành ý kiến của mình.
3. Thành phố, người giám hộ, cư dân và các cơ sở chăm sóc và giáo dục không được ép buộc trẻ bày tỏ ý kiến hoặc đối xử bất lợi vì trẻ đã bày tỏ ý kiến.
4. Thành phố sẽ tạo cơ hội để trẻ bày tỏ ý kiến về các vấn đề liên quan đến trẻ.
5. Khi xây dựng các chính sách liên quan đến trẻ hoặc đánh giá kết quả thực hiện các chính sách đó, thành phố sẽ lắng nghe ý kiến của trẻ và tạo cơ hội để trẻ bày tỏ ý kiến hoặc tham gia.
6. Khi tạo cơ hội nêu trên, thành phố sẽ sử dụng nhiều phương pháp khác nhau phù hợp với độ tuổi, sự phát triển và hoàn cảnh của trẻ.
7. Thành phố sẽ tôn trọng ý kiến của trẻ và nỗ lực phản ánh vào các chính sách liên quan đến trẻ.
8. Thành phố sẽ tạo cơ hội để phản hồi cho trẻ về ý kiến mà trẻ đã bày tỏ.
9. Người giám hộ, công dân và các cơ sở chăm sóc và giáo dục phải nỗ lực tạo cơ hội để trẻ bày tỏ ý kiến về các vấn đề liên quan đến trẻ.

## **(Tur vn cho tr em)**

### **Điu 13**

1. Tr em c th d dng trao đi v nhng phin mui, kh khn hoc y kin của mnh.
2. Thnh ph s tạo cơ hi đ tr c th d dng v an tm trao đi.
3. Thnh ph, người gim h, cư dn v các cơ s chm sc v gio dc phi nỗ lực tạo môi trng đ tr c th d dng v an tm trao đi.
4. Người tiếp nhận tư vn từ tr phi giữ b mật v nội dung tư vn, trừ trường hp cần thit đ bo v quyền hoc cứu trợ tr em.

(Thúc đy các chnh sch bo đm quyền tr em)

### **Điu 14**

1. Thnh ph đ mi tr em khng bị bỏ lại pha sau, quyền lợi của tr đc bo đm v tr khng bị c lập khi x hi, s thúc đy các bin php phòng ngừa v xa bỏ tình trng ngho đi của tr em.
2. Thnh ph s thúc đy vic tạo ra nhiu nơi chốn đ tr vui chơi, nghỉ ngơi, học tập v sống đng vi bản thn trong sự an tm.
3. Thnh ph s thúc đy vic tạo ra môi trng học tập đa dạng đ tr c th học theo cch mà tr mong mun, phù hp vi tình trng th cht, tinh thn v hoàn cnh của từng tr.
4. Thnh ph s cung cấp h trợ phù hp vi hoàn cnh của từng tr.
5. Thnh ph s cung cấp h trợ phù hp vi hoàn cnh của từng gia đnh đ người gim h c th bo đm quyền tr em.

6. Thành phố sẽ hợp tác với cư dân và các cơ sở chăm sóc và giáo dục, đồng thời hỗ trợ các hoạt động nhằm bảo đảm quyền trẻ em.

## **CHƯƠNG V**

### **BẢO VỆ VÀ CỨU TRỢ QUYỀN TRẺ EM**

**(Thành lập Ủy ban Bảo vệ Quyền Trẻ em Thành phố Tondabayashi)**

#### **Điều 15**

1. Để bảo vệ quyền trẻ em, phòng ngừa và cứu trợ các trường hợp xâm phạm quyền, thành phố sẽ thành lập “Ủy ban Bảo vệ Quyền Trẻ em Thành phố Tondabayashi” (sau đây gọi là “Ủy ban bảo vệ”) với tư cách là cơ quan trực thuộc Thị trưởng.

2. Ủy ban bảo vệ, dựa trên Điều 3, sẽ thực hiện các nhiệm vụ sau liên quan đến bảo vệ quyền trẻ em, phòng ngừa và cứu trợ xâm phạm quyền:

(1) Tiếp nhận tư vấn và cung cấp hỗ trợ cần thiết

(2) Tiến hành điều tra hoặc điều chỉnh theo yêu cầu hoặc theo phán đoán của Ủy ban bảo vệ

(3) Khi xét thấy cần thiết dựa trên kết quả điều tra hoặc điều chỉnh, Ủy ban bảo vệ có thể đưa ra khuyến nghị, ý kiến hoặc yêu cầu đối với các bên liên quan

(4) Đề xuất ý kiến với thành phố về việc cải thiện chế độ

(5) Thực hiện phổ biến và nâng cao nhận thức về quyền trẻ em và hoạt động Ủy ban bảo vệ.

3. Ủy ban bảo vệ được tổ chức gồm không quá 3 ủy viên.

4. Ủy viên bảo vệ được Thị trưởng bổ nhiệm từ những người đáp ứng các điều kiện sau:

(1) Có kiến thức và hiểu biết về quyền trẻ em

(2) Không có bất kì lợi ích nào liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban Bảo vệ được quy định tại các mục của khoản 2 (sau đây gọi là “nhiệm vụ của Ủy ban Bảo vệ”).

5. Nhiệm kỳ của ủy viên là 3 năm kể từ ngày bổ nhiệm và có thể tái bổ nhiệm. Tuy nhiên, nhiệm kỳ của ủy viên bổ sung sẽ bằng thời gian còn lại của người tiền nhiệm.

6. Khi Thị trưởng nhận thấy ủy viên không thể thực hiện nhiệm vụ do vấn đề về thể chất hoặc tinh thần, hoặc khi ủy viên có hành vi vi phạm nghĩa vụ công vụ hoặc các hành vi không phù hợp khác, Thị trưởng có thể bãi nhiệm người đó..

7. Khi thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban Bảo vệ, ủy viên phải tuân thủ các quy định sau:

(1) Với tư cách là người bảo vệ quyền trẻ em, phải lắng nghe ý kiến của trẻ và nỗ lực bảo đảm lợi ích tốt nhất của trẻ

(2) Phối hợp với các cơ quan và các bên liên quan để thực hiện nhiệm vụ suôn sẻ

(3) Không tiết lộ bí mật biết được trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Quy định này vẫn áp dụng sau khi rời chức vụ

8. Ủy ban bảo vệ có một chủ tịch, được bầu từ các ủy viên.
9. Chủ tịch điều hành công việc và đại diện cho Ủy ban bảo vệ.
10. Khi Chủ tịch không thể thực hiện nhiệm vụ hoặc vị trí Chủ tịch bị khuyết, ủy viên được Chủ tịch chỉ định trước sẽ thực hiện nhiệm vụ thay thế.
11. Thành phố phải tôn trọng tính độc lập của Ủy ban bảo vệ.
12. Thành phố phải tích cực hợp tác với Ủy ban bảo vệ trong việc thực hiện nhiệm vụ.
13. Người giám hộ, cư dân và các cơ sở chăm sóc và giáo dục phải nỗ lực hợp tác trong việc thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban bảo vệ.
14. Khi thành phố nhận được khuyến nghị, ý kiến hoặc yêu cầu theo quy định tại khoản 2 mục 3 hoặc mục 4 từ Ủy ban Bảo vệ, thành phố sẽ tôn trọng và thực hiện các biện pháp cần thiết.
15. Ủy ban bảo vệ phải báo cáo tình hình hoạt động hàng năm cho công chúng và Thị trưởng, và Thị trưởng sẽ có trách nhiệm công bố các báo cáo đó.

### **(Chuyên viên tư vấn – điều tra)**

#### **Điều 16**

1. Thị trưởng, để hỗ trợ Ủy ban bảo vệ thực hiện nhiệm vụ suôn sẻ, sẽ bổ nhiệm chuyên viên tư vấn – điều tra liên quan đến quyền trẻ em (sau đây gọi là “chuyên viên tư vấn – điều tra”)
2. Chuyên viên tư vấn – điều tra sẽ phối hợp chặt chẽ với Ủy ban bảo vệ và hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban bảo vệ.

## **CHƯƠNG VI**

### **THỨC ĐẨY THỰC HIỆN QUY ĐỊNH**

#### **(Kế hoạch)**

##### **Điều 17**

1. Thành phố sẽ lập kế hoạch tổng thể để thúc đẩy các chính sách liên quan đến trẻ em (sau đây gọi là “Kế hoạch vì trẻ em”).
2. Kế hoạch vì trẻ em là kế hoạch về các chính sách trẻ em được lập theo Điều 10, Khoản 2 của Luật Cơ bản về Trẻ em.
3. Khi lập Kế hoạch vì trẻ em, thành phố sẽ lắng nghe ý kiến của trẻ theo Điều 12, Khoản 5 và tạo cơ hội để trẻ bày tỏ ý kiến hoặc tham gia.
4. Kế hoạch về trẻ em sẽ quy định các nội dung cần thiết để thúc đẩy thực hiện quy định này.
5. Để thúc đẩy thực hiện quy định này, thành phố tiến hành khảo sát một cách định kỳ tình hình của trẻ em và công bố kết quả khảo sát đó.

#### **(Đánh giá và kiểm chứng)**

##### **Điều 18**

1. Thành phố sẽ tiến hành đánh giá và kiểm chứng tình hình thực hiện Kế hoạch vì trẻ em.

2. Khi đánh giá và kiểm chứng, thành phố sẽ tham khảo ý kiến của Hội đồng Trẻ em – Nuôi dạy trẻ Thành phố Tondabayashi theo Quy định số 29 năm 2013 và lắng nghe ý kiến của họ.

3. Khi đánh giá và kiểm chứng, thành phố sẽ lắng nghe ý kiến của trẻ theo quy định của Điều 12, Khoản 5 và tạo cơ hội để trẻ bày tỏ ý kiến hoặc tham gia.

4. Thành phố sẽ công bố kết quả đánh giá và kiểm chứng, đồng thời cải thiện khi cần thiết.

**(Phối hợp với các cơ quan liên quan và sự thống nhất với các chính sách – kế hoạch)**

### **Điều 19**

1. Thành phố sẽ phối hợp với các cơ quan liên quan để các chính sách bảo đảm quyền trẻ em được thực hiện một cách phù hợp và suôn sẻ.

2. Khi thúc đẩy các chính sách và lập kế hoạch liên quan đến trẻ em, thành phố sẽ bảo đảm sự thống nhất với quy định này để quyền trẻ em được bảo đảm một cách phù hợp và suôn sẻ.

## **CHƯƠNG VII**

### **QUY ĐỊNH KHÁC**

**(Ủy quyền)**

### **Điều 20**

Ngoài những gì được định ra trong quy định này, các vấn đề cần thiết liên quan đến việc thi hành quy định sẽ do Thị trường quy định riêng.

## **PHỤ LỤC**

Quy định này có hiệu lực từ ngày 1 tháng 7 năm 2026 (Reiwa năm thứ 8).

Tuy nhiên, các quy định trong Chương 5 sẽ có hiệu lực từ ngày được quy định trong thời hạn không quá 2 năm kể từ ngày ban hành.